

Số: **04/TB-VTSI**

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2023

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đề án tuyển sinh trình độ Tiến sĩ của Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I (Viện I), Viện I thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ năm 2023 với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN TUYỂN SINH:

1. Ngành và chỉ tiêu tuyển sinh:

- Ngành: Nuôi trồng thủy sản
- Mã ngành: 9620301
- Chỉ tiêu dự kiến: 05 Nghiên cứu sinh

2. Kiểm tra và đánh giá ứng viên:

Trình bày đề cương tổng quát đề tài nghiên cứu và kế hoạch thực hiện trước Hội đồng chấm đề cương.

II. HÌNH THỨC TUYỂN SINH: Xét tuyển, miễn phí.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN:

Người dự tuyển đào tạo trình độ Tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có bằng thạc sĩ.

Ngành đúng: Nuôi trồng thủy sản

Ngành gần: Bệnh học thủy sản; Công nghệ sinh học; Sinh thái học; Sinh học ứng dụng; Quản lý thủy sản; Thủy sinh vật học; Nông học; Vi sinh vật học; Quản lý môi trường và nguồn lợi thủy sản.

Các trường hợp khác với các ngành trên sẽ được Hội đồng tuyển sinh xét duyệt căn cứ vào hồ sơ của ứng viên;

2. Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ của Viện I.

3. Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công

bổ; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

4. Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa;

5. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành án hình sự, kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;

6. Có đủ sức khỏe để học tập;

7. Có thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư hoặc học vị Tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với thí sinh và am hiểu lĩnh vực chuyên môn mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá người dự tuyển về:

- Phẩm chất đạo đức, năng lực và thái độ nghiên cứu khoa học, trình độ chuyên môn của người dự tuyển;

- Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

8. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;
- b. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- c. Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại danh sách một số chứng chỉ tiếng nước ngoài minh chứng cho trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.
- d. Danh sách một số chứng chỉ tiếng nước ngoài minh chứng cho trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển

TT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/ Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên

TT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/ Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
		Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

9. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

IV. HÌNH THỨC, THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ (từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh) là 03 năm. Mỗi nghiên cứu sinh có một kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nằm trong khung thời gian đào tạo tiêu chuẩn được phê duyệt kèm theo quyết định công nhận nghiên cứu sinh

2. Nghiên cứu sinh được phép hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa không quá 01 năm (12 tháng), hoặc chậm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nhưng tổng thời gian đào tạo không vượt quá 06 năm (72 tháng) tính từ ngày quyết định công nhận nghiên cứu sinh có hiệu lực đến thời điểm hoàn thành các thủ tục trình luận án cho Viện, trước khi thực hiện quy trình phản biện độc lập và thành lập Hội đồng đánh giá luận án.

3. Việc tổ chức đào tạo trình độ Tiến sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy, nghiên cứu sinh phải dành đủ thời học tập, nghiên cứu tại cơ

sở đào tạo theo kế hoạch đã được phê duyệt; trong đó khi đăng ký đủ 30 tín chỉ trong một năm học được xác định là tập trung toàn thời gian.

V. TIÊU CHUẨN NGƯỜI HƯỚNG DẪN

1. Người hướng dẫn NCS có thể do NCS tự đề xuất hoặc do Hội đồng Tuyển sinh của Viện I giới thiệu.

2. Mỗi nghiên cứu sinh có 01 hoặc 02 người hướng dẫn, trong đó có 01 người là cán bộ cơ hữu của cơ sở đào tạo hoặc có hợp đồng giảng dạy, nghiên cứu khoa học với cơ sở đào tạo theo quy định của pháp luật; làm việc theo chế độ trọn thời gian tại cơ sở đào tạo với thời hạn của hợp đồng phù hợp với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa của nghiên cứu sinh.

3. Người hướng dẫn chính, người hướng dẫn phụ và người hướng dẫn độc lập nghiên cứu sinh phải đáp ứng các tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ theo quy định như sau:

a. Là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Giáo dục đại học (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) và những quy định pháp luật khác có liên quan;

b. Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với các học phần, môn học đảm nhiệm trong chương trình đào tạo;

c. Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu và triển khai những hoạt động trao đổi, hợp tác quốc tế về lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm trong chương trình đào tạo tiến sĩ;

d. Người chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư phải đáp ứng thêm những yêu cầu sau:

- Có thời gian giảng dạy ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ từ 01 năm (12 tháng) trở lên kể từ khi có bằng tiến sĩ;

- Trong thời gian 05 năm (60 tháng) tính đến thời điểm được phân công giảng dạy có công bố liên quan đến chuyên môn giảng dạy với vai trò là tác giả đứng tên đầu hoặc tác giả liên hệ của 02 bài báo, báo cáo khoa học trong các ấn phẩm được tính tới 0,75 điểm trở lên theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định; hoặc là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 sách chuyên khảo do các nhà xuất bản trong nước và quốc tế phát hành hoặc của 01 chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế phát hành (sau đây gọi chung là tác giả chính);

4. Trong thời gian 05 năm (60 tháng) tính đến thời điểm có quyết định công nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh, người hướng dẫn chính, người hướng dẫn độc lập, người đồng hướng dẫn khi không phân biệt giữa hướng dẫn chính và hướng dẫn phụ phải có thêm kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn liên quan tới đề tài luận án hướng dẫn, cụ thể như sau:

a) Là tác giả chính của báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (sau đây gọi chung là danh mục WoS/Scopus) hoặc chương sách tham khảo do các

nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,75 điểm trở lên, hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành; các công bố phải đạt tổng điểm từ 4,0 điểm trở lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định cho mỗi loại công trình (không chia điểm khi có đồng tác giả);

b) Là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia hoặc quốc tế.

5. Nhiệm vụ và quyền của người hướng dẫn:

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo quy định tại các Điều 55, Điều 58 Luật giáo dục đại học (được sửa đổi, bổ sung năm 2018), theo quy chế của cơ sở đào tạo và theo quy định pháp luật liên quan;

b) Tại cùng một thời điểm, người có chức danh Giáo sư được hướng dẫn độc lập, đồng hướng dẫn tối đa 07 nghiên cứu sinh; người có chức danh Phó Giáo sư hoặc có bằng Tiến sĩ khoa học được hướng dẫn độc lập, đồng hướng dẫn tối đa 05 nghiên cứu sinh; người có bằng Tiến sĩ được hướng dẫn độc lập, đồng hướng dẫn tối đa 03 nghiên cứu sinh. Trường hợp đồng hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh được tính quy đổi tương đương hướng dẫn độc lập 0,5 nghiên cứu sinh.

6. Người hướng dẫn nghiên cứu sinh có trách nhiệm:

a) Thông qua kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa và hằng năm của nghiên cứu sinh; hướng dẫn, hỗ trợ, đánh giá, theo dõi và đôn đốc nghiên cứu sinh thực hiện nhiệm vụ học tập và nghiên cứu theo kế hoạch đã thông qua;

b) Đề xuất hoặc có ý kiến về những thay đổi trong quá trình học tập, nghiên cứu của nghiên cứu sinh;

c) Đề xuất đề nghiên cứu sinh được đánh giá luận án tại đơn vị chuyên môn và được bảo vệ luận án tại Hội đồng đánh giá luận án của cơ sở đào tạo;

d) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy chế của cơ sở đào tạo.

VI. HỒ SƠ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

Người dự tuyển tải các mẫu giấy tờ tại địa chỉ: <http://www.ria1.org/> và hoàn thành hồ sơ dự tuyển theo hướng dẫn dưới đây:

1. Đơn xin dự tuyển (01 bản chính theo mẫu)
2. Lý lịch khoa học (01 bản chính theo mẫu)
3. Bản sao công chứng căn cước công dân.
4. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ: Bằng tốt nghiệp Thạc sĩ, Bằng điểm Thạc sĩ. Đối với cá nhân dự tuyển có bằng tốt nghiệp thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có Giấy xác nhận văn bằng tương đương của Cục Quản lý chất (Bộ Giáo dục và đào tạo).
5. Bản sao công chứng minh chứng ngoại ngữ.

6. 01 bài báo, báo cáo khoa học (bản photo và file pdf) đã công bố hoặc hợp đồng lao động có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên nếu là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ (Bản photo có chứng thực của đơn vị hoặc bản photo kèm bản chính để đối chiếu)
7. Đề cương dự định nghiên cứu (Theo mẫu - 01 bản cứng và file pdf)
8. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển (Theo Mẫu) của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh Giáo sư, Phó giáo sư hoặc có học vị Tiến sĩ khoa học, Tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.
9. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (Theo Mẫu) theo quy định hiện hành về việc đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).
10. Ảnh chân dung: 02 cái, cỡ 4x6 mới nhất, không quá 3 tháng.

VII. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ XÉT TUYỂN

1. Nhận hồ sơ

Viện I nhận hồ sau 30 ngày kể từ ngày ra thông báo; Nhận hồ sơ liên tục và tổ chức xét tuyển định kỳ 3 tháng/lần cho đến khi tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh trong năm.

Lệ phí xử lý hồ sơ: Miễn phí.

2. Thời gian dự kiến công bố kết quả tuyển sinh: Sau 30 ngày kể từ ngày tổ chức xét tuyển.

3. Thời gian dự kiến nhập học: Sau 20 ngày kể từ ngày công bố kết quả tuyển sinh.

VIII. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ ĐĂNG KÝ VÀ NỘP HỒ SƠ

Hồ sơ đăng ký dự tuyển và mọi chi tiết khác có liên quan xin liên hệ:

Phòng Khoa học - HTQT - Đào tạo,

Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh.

ĐTCCQ: 024 38273072; DD: 0984 875652/0904 374802/0978 129113

Email: khd@ria1.org Website: www.ria1.org

Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Mailist, website Viện;
- Các cơ quan, đơn vị (để biết)
- Lưu VT, P.KH-HTQT-ĐT.

KT. VIỆN TRƯỞNG



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Đặng Thị Lựa